

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TÂY NINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: **174/2017/HS-ST**

Ngày 26 – 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mừng;
2. Bà Lê Thị Một.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **178/2017/TLST-HS** ngày **23** tháng 11 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2017/HSST-QĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc Thùy T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 24 tháng 7 năm 1993 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không có; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố HB, phường HN, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Số CMND: không có; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thanh H, sinh năm 1962 và bà Danh Thúy H1, sinh năm 1962; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Phường M, quận GV, thành phố Hồ Chí Minh; Anh, chị em ruột: 01 người; chồng: không có; con: Có 02 người, người lớn nhất sinh năm 2013, người nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt ngày 21-9-2017, bị tạm giữ ngày 22-9-2017, chuyển tạm giam từ ngày 28 - 9 - 2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 10 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2017, trong lúc Đỗ Ngọc Thùy T đang bán 01 bịch ma túy cho Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1991, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp BP, xã TB, huyện CT, tỉnh Tây Ninh tại nhà của Đỗ

Việt K, sinh năm 1993, khu phố HB, phường HN, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TN, tỉnh Tây Ninh phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Ngọc Thùy T cùng tang vật. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ của Đỗ Ngọc Thùy T: Tiền Việt Nam: 500.000 đồng, 01 bịch nylon bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt (ký hiệu M1), 01 điện thoại di động, hiệu Iphone, số Imei: 355688072587143; thu giữ của Nguyễn Thanh T1 01 bịch nylon bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt (ký hiệu M2).

Quá trình điều tra chứng minh được: Đỗ Ngọc Thùy T khai nhận bị nghiện ma túy, do không có nghề nghiệp ổn định, nên T phải đi làm thuê ở nhiều nơi tại thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng tháng 4 năm 2017 do quen biết với Đỗ Việt K nên đến ở nhà K. Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và ma túy sử dụng, T nảy sinh ý định mua ma túy của một người tên TS (không rõ họ tên, địa chỉ) để bán lại cho người khác hưởng lợi. Vào ngày 15/9/2017, khi TS đến nhà K chơi, T hỏi mua của TS 500.000 đồng ma túy, TS đồng ý và đưa cho T 02 bịch nylon bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt, T cất giấu trong phòng ngủ. Ngày 21/9/2017, Nguyễn Thành T2, sinh năm 1999, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố ND, phường NT, thành phố TN và Nguyễn Duy T3, sinh năm 1989, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp HĐ, xã HT, huyện HT đến nhà K sử dụng ma túy cùng với K và T. Khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, T1 điện thoại hỏi mua của T một bịch ma túy giá 500.000 đồng, T đồng ý bán và kêu T1 đến nhà K gặp T để nhận ma túy. Khoảng 17 giờ cùng ngày T1 đến nhà K gặp T giao tiền và nhận 01 bịch ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, khi kiểm tra đối với Nguyễn Duy T3, Cơ quan Công an đã thu giữ của T3 01 bịch nylon bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt (ký hiệu M).

* Kết luận giám định số: 184/MT-2017 ngày 26/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine, trọng lượng mẫu 0,2517 gam; Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine, trọng lượng mẫu 0,1115 gam.

* Kết luận giám định số: 189/MT-2017 ngày 27/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng mẫu 0,5516 gam.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355688072587143; tiền Việt Nam 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng); 02 (hai) gói niêm phong số vụ 184/1 và 184/2 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc T4 và con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 (một) gói niêm phong số vụ 189 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh. Toàn bộ vật chứng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.

Đối với Nguyễn Thanh T1, Đỗ Việt K, Nguyễn Thành T2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố TN, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính T1, K mỗi người số tiền 750.000 đồng; T2 số

tiền 500.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Nguyễn Duy T3, có hành vi cất giấu ma túy trong người và sử dụng trái phép chất ma túy, qua kết quả giám định không đủ định lượng để xử lý hình sự. Ngày 25/9/2017, Công an thành phố TN, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với người tên TS, do T khai không rõ họ tên, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số: 135/QĐ-KSĐT ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đỗ Ngọc Thùy T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản.

Về biện pháp tư pháp: Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng viện kiểm sát truy tố và không tranh luận với Kiểm sát viên; Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng nuôi hai con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 17 giờ ngày 21 tháng 9 năm 2017, bị cáo T đang bán trái phép 01 bịch ma túy cho Nguyễn Thanh T1 đã được giám định số 184/MT-2017 ngày 26/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,2517gam với số tiền 500.000 đồng thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết quả thu giữ vật chứng, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu, tờ tự khai, biên bản hỏi cung của bị cáo, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Ngọc Thùy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã cố ý xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà Nước đối với các **chất ma túy**, gây tác hại rất lớn, vì ma túy là loại độc dược gây nghiện. Hành vi mua bán bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích thu lợi nhuận của bị cáo nhằm để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân chính là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn nghiện hút, tiêm chích ma túy trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Nguy hiểm nhất ma túy đang lan rộng trong thế hệ trẻ, tác động xấu về đạo đức, lối sống, sức khỏe, tri thức của hàng vạn thanh thiếu niên, ảnh hưởng trực tiếp đến lực lượng lao động của xã hội, đến tương lai và sự tồn vong của dân tộc. Do đó, đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là lỗi cố ý cần thiết xử phạt mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội sau khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có hai con tuổi còn nhỏ, không có cha trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, hiện hai cháu đang sống với ông bà ngoại nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc áp dụng mức án phù hợp đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không còn tài sản nào khác, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng: (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN đang quản lý. Theo quyết định chuyển vật chứng số 97/QĐ-KSĐT ngày 21/11/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Tây Ninh và biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 11 năm 2017)

+ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone, số Imei: 355688072587143; số tiền Việt Nam 500.000 đồng là vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo có giá trị sử dụng cần tịch thu sung công quỹ;

+ 02 (hai) gói niêm phong số vụ 184/1 và 184/2 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc T4 và con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 (một) gói niêm phong số vụ 189 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Trong phần luận tội, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, xác định tội danh, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 98 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Ngọc Thùy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc Thùy T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 21 tháng 9 năm 2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2.Xử lý vật chứng:(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN đang quản lý.Theo quyết định chuyển vật chứng số 97/QĐ-KSĐT ngày 21/11/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Tây Ninh và biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 11 năm 2017)

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* Tuyên tịch thu và tiêu hủy:02 (Hai) gói niêm phong số vụ 184/1 và 184/2 có chữ ký của giám định viên Võ Quốc T4 và con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh;01(Một) gói niêm phong số vụ 189 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

*Tuyên tịch thu và sung công quỹ:01(Một) điện thoại di động, hiệu Iphone, số Imei: 355688072587143; tiền Việt Nam 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

3. Án phí:Bị cáoĐỗ Ngọc Thùy T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đỗ Ngọc Thùy T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- Chi cục THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy T

